Bài 1: Vector và Ma trận

(Bài tập này giúp bạn nắm bắt cách chuyển các công thức toán học sang mã lệnh Python đúng đắn)

Hướng dẫn: điền đoạn code Python đúng vào phần ô trống ở cột Mã lệnh Python.

STT	Biểu diễn Toán học	Mã lệnh Python
1	Cho v là 1 vector hàng $v = [1, 2, 3, 4, 5]$ Luu \dot{y} : vector tương ứng với tensor hạng l	<pre># Tao 1 vector v = np.array([4, 2, 3, 6, 5]) print('v dimension: ', v.ndim) print('v shape: ', v.shape) print(v)</pre>
2	Cho w là 1 vcetor cột $w = [1; 2; 3; 4; 5]$ Lưu ý: vector cũng có thể biểu diễn như là tensor hạng 2 ở trường hợp đặc biệt là $R^{m \times 1}$	<pre>#Tao vetor dưới dạng ma trận mx1 #NOTE: lúc này w trở thành vector cột, điều này rất quan trọng trong các phép toán nhân ma trận m = w.shape[0] w = np.reshape(w, (m, 1)) print('w dimension: ', w.ndim) print('w shape: ', w.shape) print(w)</pre>
3	(Hãy xác định số chiều (ndim), kích thước (shape) của 2 vector v và w; In 2 vector v và w ra màn hình; Nhận xét điểm khác biệt của kết quả)	- vector v là chuyển vị của vector w và ngược lại
4	Cho u và w là 2 vector cột có kích thước $(m, 1)$. Hãy tạo ma trận X bằng cách ghép 2 vector cột u và w lại với nhau $X = [u, w]$	<pre>#Tao ma trân v , ma trận w lấy ở câu 3 v = np.reshape([6, 2, 1, 4, 5], (m,1)) print('v dimension: ', v.ndim) print('v shape: ', v.shape) print(v) #Ghép 2 vector w và v thành ma trận mx2 X = np.column_stack([w, v]) print('X dimension: ', X.ndim) print('X shape: ', X.shape) print(X) Cách 2: X = np.hstack([w, v]) print('X dimension: ', X.ndim)</pre>

		<pre>print('X shape: ', X.shape)</pre>
		print(X)
		Cách 1:
5	Hãy tạo ma trận X có giá trị như sau $X = \begin{bmatrix} 1 & 2 & 3 & 4 & 5 \\ 6 & 7 & 8 & 9 & 2 \\ 4 & 5 & 7 & 2 & 1 \end{bmatrix}$	X = np.array([[1, 2, 3, 4, 5],
		[6, 7, 8, 9, 2],
		[4, 5, 7, 2, 1]])
		Cách 2:
		X = np.array([1,2,3,4,5,6,7,8,9,2,4,5,7,2,
)	[L4 5 7 2 1J	1]).reshape(3,5)
		<pre>print('X dimension: ', X.ndim)</pre>
		<pre>print('X shape: ', X.shape)</pre>
		print(X)
	Hãy nhân ma trận X với vector v	Z = np.dot(X, v)
6	Tray iman ma tran X voi vector v	<pre>print('Z dimension: ', Z.ndim) print('Z shape: ', Z.shape)</pre>
		print(Z shape. , Z.shape)
		princ(2)
		Z = np.dot(X, w)
		<pre>print('Z dimension: ', Z.ndim)</pre>
	Hãy nhân ma trận X với vector w	<pre>print('Z shape: ', Z.shape)</pre>
7		print(Z)
'		
		-Chỉ ra sự khác biệt giữa kết quả câu 6 và 7:
		X nhân với v ra một vector hàng còn nhân với w ra vector côt.
		#Nhân ma trận Y với vector w X
	Xét ma trận X ở câu 5, hãy tìm ma trận	T = np.dot(X, w X)
8	chuyển vị của X , ký hiệu là X^T	print('T dimension: ', T.ndim)
		<pre>print('T shape: ', T.shape)</pre>
		print(T)